

Tp.HCM ngày 16 tháng 04 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

(có thể sử dụng để công bố thông tin đồng thời đến UBCKNN và SGDCCK)

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.Hồ Chí Minh.**

Tên công ty: Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam

Mã chứng khoán: CAV

Địa chỉ trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, TPHCM

Điện thoại: 38299443

Fax: 38299437

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Lê Quang Định

Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Nguyễn Thái Bình, Q1, TPHCM

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 38299443

Fax: 38299437

Loại thông tin công bố: 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ

Nội dung thông tin công bố (*):

- Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam trân trọng công bố Nghị quyết số: 11/2020/NQ-HĐQT ngày 16/04/2020 với các nội dung chính sau:
 - + Thống nhất cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vì lý do khách quan theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
 - + Thống nhất phê duyệt Ông Lê Quang Định – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
 - + Thống nhất phê duyệt sửa đổi thông tin về Chủ tọa cuộc họp đại hội trên dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Các Tài liệu trên sẽ được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/04/2020 tại đường dẫn: <http://www.cadivi-vn.com/vn/dai-hoi-co-dong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

***Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số: 11/2020/NQ-HĐQT
ngày 16/04/2020.

Người đại diện theo pháp luật/

Người được ủy quyền công bố thông tin *thực*

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



LÊ QUANG ĐỊNH

CADIVI

CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM (CADIVI)

Địa chỉ: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa – Quận 1 – TP.HCM

Điện thoại: Tel: 38.299.443 – 38.292971; Fax: 38.299437

E-mail: cadivi@cadivi.vn; Website: www.cadivi.vn

KSTL-10

BH/SĐ: 02/00

Trang: 1/2

NGHỊ QUYẾT

(V/v Thống nhất phê duyệt Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam (“Công ty”);

Căn cứ vào Biên bản họp HĐQT Công ty ngày 16/04/2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020 vì lý do khách quan theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 2. Thống nhất phê duyệt Ông Lê Quang Định – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.

Điều 3. Thống nhất phê duyệt sửa đổi thông tin về Chủ tọa cuộc họp Đại hội trên dự thảo Biên bản họp và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã công bố thông tin như đính kèm.

Điều 4. Giao Ông Lê Quang Định – Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục Công bố thông tin theo quy định pháp luật và chỉ đạo công tác hướng dẫn cổ đông ủy quyền phù hợp tại Mục 2.2 Giấy ủy quyền của cổ đông (Theo tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2020 đã công bố ngày 08/04/2020), chỉ đạo các công việc khác có liên quan đến việc tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty.

Điều 5. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam, các phòng/ban/đơn vị/cá nhân có liên quan tại CADIVI chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Lưu: TKCT.



Số: /CAV/BB-ĐHCĐ

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng..... năm 2020

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần Đại hội:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam

Trụ sở chính: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Mã số doanh nghiệp: 0300381564

2. Thời gian:giờ.....phút ngày..... tháng..... năm 2020

3. Địa điểm: Lầu 4, 30 – 32 Yersin, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

4. Thành phần tham dự:

- Hội đồng quản trị Công ty;
- Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ Công ty;
- Tổng giám đốc Công ty;

5. Và cổ đông, đại diện cho cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam

B - Nội dung Đại hội:

I- Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông.

1. Ông thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. Ôngthay mặt Ban Thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam

- Đếngiờ.....phút ngày.....tháng năm 2020, tổng số cổ đông dự họp là ... cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diệncổ phần, chiếm % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
- Kết luận: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

II- Giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

1. Ông thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Chủ tọa Đại hội là Ông Lê Quang Định – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc công ty;
2. Ông Lê Quang Định - Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Thư ký Đại hội gồm:
 - Ông Nguyễn Quang Lưu.
 - Bà Hoàng Thị Thủy.
3. Ông Lê Quang Định - Chủ tọa Đại hội giới thiệu các thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
 - Ông/Bà..... – Trưởng ban
 - Ông/Bà..... – Thành viên

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, danh sách Ban Kiểm phiếu đã được Đại hội thông qua.

4. Ông trình bày Quy chế làm việc của Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội đã được Đại hội thông qua.

qua.

5. Ông trình bày Chương trình Đại hội (như đính kèm Biên bản họp này).

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Chương trình Đại hội đã được Đại hội thông qua.

III- Trình bày nội dung các Báo cáo:

1. Ông trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc.
2. Ông trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

IV- Trình bày nội dung các Tờ trình:

Ông trình bày nội dung các Tờ trình:

1. Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.
2. Tờ trình V/v phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
3. Tờ trình V/v các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020.
4. Tờ trình V/v ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
5. Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

V. Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho nội dung các Báo cáo và Tờ trình:

- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:

.....

- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:

.....
- Cổ đông mang Mã số dự họp số – đại diện cho cổ phần đóng góp ý kiến:
.....

VI. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình bằng hình thức thu Phiếu biểu quyết:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc.

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần.

Kết quả biểu quyết bằng phương thức **thu Phiếu biểu quyết** như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám đốc** của Công ty đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức **thu Phiếu biểu quyết** như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020** của Công ty

đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

3. Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình V/v thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

4. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

5. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

6. Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020** đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

7. Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết bằng phương thức thu Phiếu biểu quyết như sau:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: cổ phần, tương ứng % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, **Tờ trình V/v thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt**

Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

IX. Ban Kiểm phiếu trình bày kết quả kiểm phiếu biểu quyết:

Ông thay mặt Ban Kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu đối với các nội dung đã được biểu quyết tại Đại hội.

Chủ tọa Đại hội thông báo:

Tính đến thời điểm giờ..... phút ngày ... tháng ... năm 2020, tổng số cổ đông dự họp là ... cổ đông (bao gồm cả cổ đông dự họp trực tiếp và người nhận ủy quyền dự họp của cổ đông), đại diện ... cổ phần, chiếm% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

X. Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1. Ông/Bà - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
2. Ông/Bà - thay mặt Đoàn Thư ký trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.
3. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua nội dung của Biên bản Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã được biểu quyết thông qua.

4. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội: cổ phần

Kết quả biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: cổ phần, tương ứng 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội
- Số cổ phần không hợp lệ: 0 cổ phần, tương ứng 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội

Như vậy, với số cổ phần biểu quyết tán thành là cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần được quyền biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam đã được biểu quyết thông qua.

XI. Ông Lê Quang Định tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam bế mạc vào hồi ...h.... ngày .../...../2020.

TM/ ĐOÀN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

.....

.....

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Số:/2020/ NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP.Hồ Chí Minh,,ngày tháng năm 2020

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Dây cáp điện Việt Nam;

Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam ngày/...../2020.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN DÂY CÁP ĐIỆN VIỆT NAM**

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo:

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019, mục tiêu năm 2020 và các giải pháp thực hiện của Tổng Giám Đốc.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 và kế hoạch hoạt động năm 2020.

Điều 2. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng năm 2019 đã được kiểm toán.

Điều 3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019 của Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2019 của CADIVI	493.770.996.558	
2	Phân phối lợi nhuận năm 2019	319.713.194.243	
2.1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	9.875.419.931	2% LNST

2.2	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	22.114.199.312	20% LNST hợp nhất vượt kế hoạch
2.3	Chia cổ tức năm 2019	287.723.575.000	5.000 Đ/CP
	Trong đó:		
2.3.1	Đã tạm ứng ngày 20/09/2019	144.000.000.000	2.500 Đ/CP
2.3.2	Chi trả cổ tức ngày 20/05/2020	143.723.575.000	2.500 Đ/CP
3	Lợi nhuận sau thuế của CADIVI chuyển sang năm 2020	174.057.802.315	

Điều 4. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020
1	Doanh thu hợp nhất	10.392 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	501 tỷ đồng
3	Cổ tức(*) bằng tiền mặt	50%
4	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2% LNST
5	Quỹ thưởng Ban điều hành công ty	20% phần lợi nhuận sau thuế hợp nhất vượt kế hoạch
6	Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ (**)	1,176 triệu đồng

(*) Ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án, hình thức chi trả và lựa chọn thời gian chi trả tạm ứng cổ tức năm 2020 phù hợp với hoạt động của Công ty.

(**) Thù lao HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ sẽ được hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh năm 2020.

Điều 5. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2020. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Địa chỉ: Tầng 28 tòa nhà Bitexco, số 2 Hải Triều, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 18 tòa nhà Times Square, số 57-69F Đồng Khởi, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công ty TNHH KPMG

Địa chỉ: Tầng 10 tòa nhà Sunwah, số 115 Nguyễn Huệ, P.Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 6. Phê duyệt và chấp thuận đối với các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dây cáp điện Việt Nam với Tổng Công ty Cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) và với các Công ty thành viên trong hệ thống GELEX giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến trước thời điểm diễn ra cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chi tiết như sau: Các hợp đồng, giao dịch mua bán vật tư, nguyên vật liệu, hàng hóa, chứng khoán, vay và cho vay có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất so với thời điểm xác lập từng hợp đồng, giao dịch tương ứng.

Nội dung nêu tại Điều này không bao gồm các hợp đồng, giao dịch không được phép xác lập, thực hiện theo các quy định pháp luật có liên quan.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện từng hợp đồng, giao dịch nêu tại Điều này đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, quy định nội bộ của Công ty.

Điều 7. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám Đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Các cổ đông;
- HĐQT;
- UB Chứng khoán HN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM.
- Lưu: TKCT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Thành viên HĐQT

Lê Quang Định